

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 33/2019/HSST

Ngày 16/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di
2. Bà Trần Thị Ngọc Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/HSST, ngày 15/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 02/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1999; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu phố M 1, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 06/12/2018 bị Chủ tịch UBND thị trấn P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt từ ngày 01/02/2019 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong; có mặt.

Người bị hại:

Huỳnh Thị N, sinh năm 1980; Trú tại: Khu phố T2, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

(Bà Huỳnh Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/4/2019)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ rạng sáng ngày 07/12/2018 Nguyễn Văn M đi bộ lòng vòng tại khu vực thị trấn P để tìm tài sản trộm cắp. Đến khu phố T2, thị trấn P thấy nhà Nguyễn Thị B đã đóng cửa ngủ hết, bên trong hàng rào có dựng nhiều chiếc xe đạp. Nguyễn Văn M lén lút leo vào bên trong lấy trộm 01 chiếc xe đạp hiệu HNW BIKE, màu trắng-xanh da trời, loại sườn dầm, đây là tài sản của Huỳnh Thị N. Nguyễn Văn M đạp xe đạp này đến khu phố S, thị trấn P gạ bán xe đạp này cho Huỳnh Nguyễn Nhất Ph, khi trao đổi mua bán xe đạp thì Nguyễn Văn M nói với Ph là xe đạp của bà Di nhờ bán dùm, nên Ph đồng ý mua với số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Văn M đã mua ma túy sử dụng hết.

Sau khi phát hiện bị mất xe đạp, Huỳnh Thị N tìm kiếm và trình báo Công an thị trấn P đến khoảng 13 giờ cùng ngày Công an thị trấn P đã xác minh đối tượng trộm là Nguyễn Văn M; Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe đạp của Huỳnh Thị N. Công an thị trấn P thu hồi chiếc xe đạp từ Huỳnh Nguyễn Nhất Ph để xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 01 chiếc xe đạp hiệu HNW BIKE, màu trắng-xanh da trời, loại sườn dầm: 1.300.000 đồng/chiếc x 80% = 1.040.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 26/CT-VKS-TP ngày 15/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Trộm cắp tài sản, xảy ra khoảng 01 giờ rạng sáng ngày 07/12/2018 tại khu phố T 2, thị trấn P do Nguyễn Văn M đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tiếp tục đột nhập vào khuôn viên nhà của Nguyễn Thị B lấy trộm 01 chiếc xe đạp của Huỳnh Thị N trị giá 1.040.000 đồng. Sau khi lấy trộm xe đạp trên Nguyễn Văn M đạp xe đạp này đến khu phố S, thị trấn P gạ bán xe đạp này cho Huỳnh Nguyễn Nhất Ph, do Ph không biết là xe do M trộm cắp nên đồng ý mua với số tiền 200.000 đồng, số tiền bán xe đạp Nguyễn Văn M đã tiêu xài cá nhân.

Do đó, Cáo trạng số 17/CT-VKSTP ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn M là những công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, bị cáo Nguyễn Văn M đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe đạp hiệu HNW BIKE, màu trắng-xanh da trời, loại sườn dầm, trị giá 1.040.000 đồng của Huỳnh Thị N.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn M đã xâm hại đến tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Huỳnh Thị N không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Huỳnh Nguyễn Nhất Ph không yêu cầu Nguyễn Văn M trả lại số tiền 200.000đ mà tự nguyện cho Nguyễn Văn M nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe đạp hiệu HNW BIKE, màu trắng-xanh da trời, loại sườn dầm bị hại Huỳnh Thị N.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M **06 (Sáu)** tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 01/02/2019 .

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh